

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỒNG TÂM**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Tâm, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước
thu hồi đất (đợt 39) ban hành kèm theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày
20/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG TÂM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật
Đất đai số 31/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về chủ
trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia
Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước);*

*Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội về việc
quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành
Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về việc quy
định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi
tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về
phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong
lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa
đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ về việc quy
định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc
hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi
hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh Bình Phước
về việc phê duyệt Dự án thành phần 5: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư đoạn qua tỉnh
Bình Phước thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia
Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước); được điều chỉnh tại Quyết định số
1504/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Đồng
Nai về việc quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái
định cư khi Nhà nước thi hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng

Nai về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Căn cứ Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 02/2026/QĐ-UBND ngày 25/4/2026 của UBND xã Đồng Tâm về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 25/4/2026 của Chủ tịch UBND xã về việc phân công nhiệm vụ cụ thể Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất và phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) đoạn qua địa bàn xã Đồng Tâm (đợt 39);

Theo đề nghị của của Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú tại Công văn số 486/TTPTQĐ.CNĐP ngày 29/7/2026 và Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 1296/TTr-PKT ngày 05 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Cao tốc Bắc – Nam phía Tây, đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) đoạn đi qua xã Đồng Tâm (đợt 39) kèm theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh mục 4 của phương án bồi thường, hỗ trợ ban hành kèm Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 20/12/2025, cụ thể như sau:

Từ: “4. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 8.608.296.063 đồng.

(Bằng chữ: Tám tỷ sáu trăm lẻ tám triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng).

Trong đó:

a) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: **8.317.194.264 đồng.**

(Bằng chữ: Tám tỷ ba trăm mười bảy triệu một trăm chín mươi bốn nghìn hai trăm sáu mươi tư đồng), cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Bồi thường về đất	5.981.211.800
1.1	Đất ở tại nông thôn	249.200.000
1.2	Đất nông nghiệp	5.732.011.800
2	Hỗ trợ công trình xây dựng, vật kiến trúc	0
3	Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng	761.579.964
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	1.549.822.500
5	Hỗ trợ ổn định đời sống	14.580.000
6	Hỗ trợ di chuyển chỗ ở	10.000.000
7	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất	0
8	Hỗ trợ đối với đối tượng thuộc diện chính sách	0
9	Khen thưởng	0
Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7)		8.317.194.264

b) Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ là 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/NĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; điều 15 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai), cụ thể:

Tổng chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: $8.317.194.264 \times 3,5\% = 291.101.799$ đồng (bằng chữ: Hai trăm chín mươi một triệu một trăm lẻ một nghìn bảy trăm chín mươi chín đồng). ”.

Thành: “4. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 8.558.649.142 đồng.

(Bằng chữ: Tám tỷ, năm trăm năm mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi chín nghìn, một trăm bốn mươi hai đồng).

Trong đó:

a) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: **8.269.226.225 đồng.**

(Bằng chữ: Tám tỷ hai trăm sáu mươi chín triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng), cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Bồi thường về đất	5.936.882.900
1.1	Đất ở tại nông thôn	249.200.000
1.2	Đất nông nghiệp	5.687.682.900
2	Hỗ trợ công trình xây dựng, vật kiến trúc	0
3	Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng	757.940.825
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	1.549.822.500
5	Hỗ trợ ổn định đời sống	14.580.000
6	Hỗ trợ di chuyển chỗ ở	10.000.000
7	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất	0
8	Hỗ trợ đối với đối tượng thuộc diện chính sách	0
9	Khen thưởng	0
Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7)		8.269.226.225

b) Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ là 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/NĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; điều 15 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai), cụ thể:

Tổng chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: $8.269.226.225 \times 3,5\% = 289.422.917$ đồng (bằng chữ: Hai trăm tám mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi hai nghìn, chín trăm mười bảy đồng)."

2. Điều chỉnh thông tin tại bảng phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết đối với các hộ gia đình, cá nhân ban hành kèm Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 20/12/2025, cụ thể như sau:

+ Tại hàng thứ tự số 1 (Bà Đỗ Thị Ngọc Hoa) điều chỉnh:

- Tại cột tiền bồi thường về đất điều chỉnh số tiền từ “3.542.922.300 đồng” thành “3.498.593.400 đồng”.
- Tại cột tiền bồi thường cây trồng điều chỉnh số tiền từ “389.529.925 đồng” thành “385.890.786 đồng”.
- Tại cột tổng số tiền điều chỉnh từ “3.932.452.225 đồng” thành “3.884.484.186 đồng”.

+ Tại hàng thứ tự số 3 (Ông Đỗ Văn Hưởng cùng vợ là bà Nguyễn Thị Hằng): Tại cột địa chỉ, điều chỉnh từ “ấp Phước Tiến, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai” thành “thôn Lê Như Hồ, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên”.

3. Lý do điều chỉnh: Theo Công văn số 486/TTPTQĐ.CNĐP ngày 29/7/2026 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú.

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Cao tốc Bắc – Nam

phía Tây, đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) đoạn đi qua xã Đồng Tâm kèm theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Thành phố Đồng Nai, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất TP.Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú, Trưởng Ban quản lý ấp Phước Tiến (nay là ấp Tân Phước), Đồng Tâm 3 (nay là ấp Lam Sơn); Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PKT (Xuân)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Thường